

Ma trận đề kiểm tra giữa kì 2 môn Toán lớp 5

TT	Chủ đề			Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng			
				TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL		
1	Số học	Đọc số đo thể tích, cộng, trừ, nhân, chia số thập phân;	Số câu	1			1		1	1	2		
			Câu số	1			9		12				
			Số điểm	0,5			2,0		1,0	0,5	3,0		
2	Đại lượng và đo đại lượng, tỉ số phần trăm	Đổi đơn vị thể tích, giải toán về tỉ số phần trăm.	Số câu	1		3				4			
			Câu số	2		5,6,7							
			Số điểm	0,5		1,5				2,0			
3	Giải toán có lời văn liên quan đến yếu tố hình học.	Giải toán liên quan toán Tìm hai số khi biết tổng và tỉ của hai số đó. Giải bài toán liên qua về diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lập phương.	Số câu			2		1		3			
			Câu số			3,4		8					
			Số điểm			1,0		0.5		1,5			
4			Số câu				1		1		2		
			Câu số				10		11				
			Số điểm				1.0		2,0		3,0		
Tổng số câu				3		6	2	1	2	8	4		
Tổng số điểm				1,0		2,5	3,0	0,5	3,0	4,0	6,0		

TRƯỜNG TH CHU VĂN AN

Thứ ngày tháng 3 năm 2025

Họ và tên:.....

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Lớp: 5.....

MÔN: TOÁN

(Thời gian làm bài: 40 phút)

ĐIỂM	NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN
	
	
	

Phần I. Trắc nghiệm (4 điểm)

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1 (0,5đ). Số đo $3,015\text{m}^3$ đọc là:

A. Ba phẩy mười lăm mét khối.

B. Mười lăm phần trăm mét khối.

C. Ba phẩy không trăm mười lăm mét khối.

D. Ba phẩy năm mét khối.

Câu 2. Tỉ số phần trăm của 37,8 và 45 là: (0,5 điểm)

A. 0,84

B. 0,8

C. 84

D. 840

Câu 3. Một thùng nhựa dạng hình hộp chữ nhật có chiều rộng là 0,5 m, chiều dài 1,5 m, chiều cao là 0,4 m. Thể tích của thùng nhựa đó là: (0,5 điểm)

A. $0,3\text{ m}^3$

B. $0,06\text{ m}^3$

C. $0,1\text{ m}^3$

D. $0,25\text{ m}^3$

Câu 4 (0,5đ). Khối ru-bích của Nam có dạng hình lập phương có cạnh 6 cm. Thể tích của khối ru-bích đó là

A. 96 cm^3

B. 216 cm^3

C. 36 cm^3

D. 216 cm^2

Câu 5 (0,5đ). Số thích hợp để điền vào chỗ chấm: $3,05\text{ m}^3 = \dots\dots\text{dm}^3$ là:

A. 305

B. 350

C. 3050

D. 30500

Câu 6 (0,5đ). Số thích hợp để điền vào chỗ chấm: $2650\text{ cm}^3 = \dots\dots\text{dm}^3$ là:

A. 26,6

B. 265

C. 2650000

D. 2,65

Câu 7 (0,5đ). 25% của 120. Hỏi số đó là bao nhiêu?

A. 30

B. 300

C. 3000

D. 3

Câu 8 (0,5đ). Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 15 cm, chiều rộng 1,3 dm, chiều cao 12 cm. Diện tích xung quanh hình hộp chữ nhật đó.

A. 762 cm^2

B. 672 cm^2

C. $211,2\text{ cm}^2$

D. 2340 cm^2

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 9 (2 điểm). Đặt tính rồi tính

a. $235,4 + 87,67$

b. $63 - 56,764$

c. $38,76 \times 7,6$

d. $918 : 3,6$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 10 (1 điểm). Trong một lớp học 45 học sinh trong đó học sinh nữ bằng $\frac{2}{3}$ học sinh nam. Tìm số học sinh nữ. (Không vẽ sơ đồ)

Bài giải:

Câu 11 (2,0đ). Một căn phòng dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4,5 m, chiều rộng 3,2 m và chiều cao 4,6 m . Người ta quét vôi tường xung quanh căn phòng và trần nhà. Hỏi diện tích cần quét vôi là bao nhiêu mét vuông, biết tổng diện tích các cửa là 7,8 m²

Bài giải:

Câu 12 (1 điểm): Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$(1,1 + 1,2 + 1,3 + + 1,9) \times (123,5 - 24,7 \times 5)$$

-----HẾT-----

Đáp án và thang điểm

Phần I. Trắc nghiệm (4 điểm)

- HS khoanh tròn mỗi câu đúng được 0,5 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	C	A	B	C	D	A	B

Phần II. Tự luận

Câu 9 (2đ). Mỗi ý đúng 0,5 đ

235,4	63	38,76	9180	3,6
+	—	×		
87,67	59,764	7,6	198	255
323,07	3,236	23256	180	
		27132	0	
		294,576		

Câu 10 (1 điểm).

Bài giải

Tổng số phần bằng nhau là:

$$2 + 3 = 5 \text{ (phần)}$$

Số học sinh nữ của lớp đó là:

$$45 : 5 \times 2 = 18 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 18 học sinh

Câu 11 (2 điểm).

Bài giải

Diện tích xung quanh căn phòng hình hộp chữ nhật là: 0,25đ

$$(4,5 + 3,2) \times 2 \times 4,6 = 70,84 \text{ (m}^2\text{)} \quad 0,25\text{đ}$$

Diện tích trần nhà của căn phòng đó là: 0,25đ

$$4,5 \times 3,2 = 14,4 \text{ (m}^2\text{)} \quad 0,25\text{đ}$$

Diện tích cần quét vôi của căn phòng hình hộp chữ nhật là: 0,25đ

$$70,84 + 14,4 - 7,8 = 77,44 \text{ (m}^2\text{)} \quad 0,5\text{đ}$$

Đáp số: 77,44 m² 0,25đ

Câu 12 (1 điểm). Tính bằng cách thuận tiện nhất :

$$(1,1 + 1,2 + 1,3 + \dots + 1,9) \times (123,5 - 24,7 \times 5)$$

$$= (1,1 + 1,2 + 1,3 + \dots + 1,9) \times (123,5 - 123,5)$$

$$= (1,1 + 1,2 + 1,3 + \dots + 1,9) \times 0$$

$$= 0$$

